

TỔNG CỤC HẢI QUAN
CỤC GSQL VỀ HẢI QUAN

Số: 1349 /GSQL-GQ1

V/v thực hiện Nghị định
58/2016/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2016

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai.

Trả lời công văn số 1956/HQĐNa-GSQL ngày 09/9/2016 phản ánh vướng mắc về việc thực hiện Nghị định 58/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự, Cục Giám sát quản lý về Hải quan - Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Ngày 23/9/2016, Cục Quản lý Mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã – Ban Cơ yếu Chính phủ có công văn số 273/MMDSKĐ-MMDS gửi Tổng cục Hải quan (Cục Giám sát quản lý về Hải quan) trả lời vướng mắc liên quan đến thực hiện Nghị định số 58/2016/NĐ-CP. Tại điểm 2 công văn số 273/MMDSKĐ-MMDS dẫn trên nêu rõ: “*Trường hợp doanh nghiệp không khai báo mô tả chức năng mật mã trên tờ khai hải quan, chỉ khai báo tên gọi và mã HS trùng với Danh mục tại Phụ lục II Nghị định 58/2016/NĐ-CP thì cơ quan hải quan không yêu cầu doanh nghiệp phải xuất trình Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự hoặc xác nhận hàng hóa không có chức năng mật mã dân sự. Cơ quan hải quan căn cứ khai báo trên tờ khai hải quan để thực hiện thủ tục thông quan; doanh nghiệp chịu trách nhiệm trong việc xác định hàng hóa không có chức năng mật mã để khai báo và xuất khẩu, nhập khẩu mật hàng đúng quy định*”.

Đề nghị Cục hải quan tỉnh Đồng Nai nghiên cứu các quy định hiện hành và nội dung công văn trên để hướng dẫn các đơn vị thực hiện thống nhất. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền yêu cầu báo cáo Tổng cục Hải quan (qua Cục Giám sát quản lý về Hải quan) để được hướng dẫn./.

(Gửi kèm công văn số 273/ MMDSKĐ-MMDS ngày 23/9/2016 của Cục Quản lý Mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã – Ban Cơ yếu Chính phủ)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố;
- PTCT Vũ Ngọc Anh (để báo cáo);
- Cục Quản lý Mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã- Ban Cơ yếu Chính Phủ;
- Công ty TNHH PTCN Đông Nam (thay tr/l);
- (Đ/c: 285/48/Lê Văn Quới, P. Bình Trị Đông, Q. Tân Bình, Tp. HCM)
- Lưu: VT, GQ1.Tân. (03b).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Minh Hải

BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ
CỤC QUẢN LÝ MẬT MÃ
DÂN SỰ VÀ KIỂM ĐỊNH
SẢN PHẨM MẬT MÃ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 273 /MMDSKĐ-MMDS
V/v hướng dẫn thực hiện
Nghị định 58/2016/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2016

Kính gửi: Cục Giám sát quản lý về hải quan
- Tổng cục Hải quan.

Phúc đáp công văn số 1258/GSQL-GQ1 ngày 19/9/2016 của Cục Giám sát quản lý về hải quan - Tổng cục Hải quan, Cục Quản lý mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã - Ban Cơ yếu Chính phủ trả lời như sau:

1. Theo quy định tại Nghị định số 58/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2016 quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự (sau đây gọi là Nghị định 58), doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự phải có Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp.

2. Căn cứ để khai báo xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự là:

- Xác định sản phẩm là sản phẩm mật mã dân sự dựa vào “Danh mục sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự” tại Phụ lục I Nghị định 58;

- Khai báo đầy đủ 03 yếu tố của sản phẩm mật mã dân sự đã được xác định dựa vào “Danh mục sản phẩm mật mã dân sự xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép” tại Phụ lục II Nghị định 58, bao gồm: **mã HS, tên gọi và mô tả chức năng mật mã**.

Trường hợp doanh nghiệp không khai báo mô tả chức năng mật mã trên tờ khai hải quan, chỉ khai báo tên gọi và mã HS trùng với Danh mục tại Phụ lục II Nghị định 58 thì cơ quan hải quan không yêu cầu doanh nghiệp phải xuất trình Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự hoặc xác nhận hàng hóa không có chức năng mật mã dân sự. Cơ quan hải quan căn cứ khai báo trên tờ khai hải quan để thực hiện thủ tục thông quan; doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm trong việc xác định hàng hóa không có chức năng mật mã để khai báo và xuất khẩu, nhập khẩu mật hàng đúng quy định.

3. Trường hợp cơ quan hải quan nghi ngờ trong việc xác định hàng hóa có hoặc không có chức năng mật mã, đề nghị phối hợp kịp thời với Cục Quản lý mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã bằng cách liên hệ trực tiếp qua

điện thoại, fax hoặc thư điện tử để xác định chức năng mật mã. (Số điện thoại/số fax: 04-3775.6896; thư điện tử: info@nacis.gov.vn).

4. Khi cần thiết, cơ quan hải quan có thể phối hợp với Cục Quản lý mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã để kiểm tra hàng hóa sau thông quan.

Cục Quản lý mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã kính đề nghị Cục Giám sát quản lý về hải quan hướng dẫn doanh nghiệp và hải quan địa phương thực hiện thống nhất.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Cục./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Cục trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, MMDS; L04.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Hồ Văn Hương

www.LuatVietnam.vn